

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 275 / 2022/ DS-ST.

Ngày: 21 - 7- 2022.

V/v: Tranh chấp “ Hợp đồng góp hụi”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Bền**.

Ông **Huỳnh Văn Phó**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phúc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 258/2022/TLST-DS ngày 20/6/2022, về tranh chấp “*Hợp đồng góp hụi*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đặng Thị Tuyết M**, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp MP, xã ML, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị **Võ Thị Kim T**, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp LHB, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Đặng Thị Tuyết M** trình bày:**

Chị có tham gia nhiều dây hụi do chị Võ Thị Kim T làm chủ hụi, đến năm

2021 chị T tuyên bố bế hội, hiện nay số liệu của từng dây hội chị không nhớ rõ. Tuy nhiên sau khi bế hội thì chị và chị T có đối chiếu nợ hội, sau khi đối chiếu chị T có viết giấy nhận nợ chị số tiền hội là 122.500.000đồng. Nay chị yêu cầu chị T trả cho chị số tiền 122.500.000đồng, yêu cầu thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

**** Tại phiên hòa giải của Tòa án và tại phiên tòa bị đơn chị Võ Thị Kim T trình bày:***

Chị thống nhất còn nợ số tiền hội của chị Đặng Thị Tuyết M là 122.500.000đồng như chị Mai trình bày, nay chị xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp ***“Hợp đồng góp hội”***.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn chị Đặng Thị Tuyết M yêu cầu chị Võ Thị Kim T trả số tiền hội là 122.500.000đồng. Bị đơn chị Võ Thị Kim T thống nhất còn nợ chị Đặng Thị Tuyết M số tiền hội là 122.500.000đồng. Đây là những tình tiết được nguyên đơn chị Mai, bị đơn chị T thống nhất thừa nhận nên thuộc tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa nguyên đơn chị M và bị đơn chị T có thỏa thuận và giao kết hợp đồng góp hội trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch dân sự hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình thực hiện hợp đồng chị T đã vi phạm nghĩa vụ của hợp đồng mà hai bên đã thỏa thuận nên phát sinh tranh chấp. Lỗi dẫn đến tranh chấp trong vụ án này hoàn toàn thuộc về chị T. Chị T là chủ hội đã thu tiền của hội viên sau đó tuyên bố bế hội. Do đó, chị M khởi kiện yêu cầu chị T có trách nhiệm trả cho chị số tiền 122.500.000đồng mà chị đã đóng hội là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị đơn chị T xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng, xét lời trình bày này của chị T không phù hợp với quy định của pháp luật và cũng không được nguyên đơn chị Mai chấp nhận, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận lời trình bày này của chị T.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 471 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 18; khoản 3 Điều 27 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hộ, hội, biểu, phường;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Tuyết M.

1. Buộc chị Võ Thị Kim T trả cho chị Đặng Thị Tuyết M số tiền nợ hội là 122.500.000đồng (Một trăm hai mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng), thực hiện sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày chị Đặng Thị Tuyết M có yêu cầu thi hành án, nếu chị Võ Thị Kim T chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Võ Thị Kim T phải chịu 6.125.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại chị Đặng Thị Tuyết M 3.667.500đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0020590 ngày 17/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

4. Chị Đặng Thị Tuyết M, chị Võ Thị Kim T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trần Văn Nhơn